

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa  
văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Tuy Phước năm 2022**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;*

*Căn cứ Quyết định số 264/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của UBND huyện ban hành Chương trình công tác trọng tâm ngành Tư pháp huyện năm 2022;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tư pháp huyện tại Tờ trình số 11/TTr-PTP ngày 09/02/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) trên địa bàn huyện Tuy Phước năm 2022.

**Điều 2.** Giao Trưởng phòng Phòng Tư pháp huyện theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này và báo cáo UBND huyện chỉ đạo.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tư pháp huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- LĐVP, CV;
- Lưu: VT, TP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hùng Tân**

**KẾ HOẠCH**

**Kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa  
VBQPPL trên địa bàn huyện Tuy Phước năm 2022**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND  
ngày /02/2022 của UBND huyện)

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành VBQPPL năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Quyết định số 78/2017/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy chế về kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL.

- Nhằm kịp thời phát hiện những văn bản ban hành trái pháp luật để kiến nghị cơ quan, người đã ban hành văn bản kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, quyết định hình thức xử lý.

- Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống VBQPPL, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương.

**2. Yêu cầu**

- Công tác kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL phải được tiến hành thường xuyên, kịp thời, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và nội dung theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện việc kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL.

**II. NỘI DUNG**

**1. Công tác kiểm tra văn bản**

**1.1. Công tác tự kiểm tra**

a) *Đối tượng kiểm tra:* VBQPPL; văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức VBQPPL; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức và nội dung như VBQPPL do HĐND, UBND huyện hoặc cơ quan, người có thẩm quyền ở cấp huyện ban hành.

b) *Nội dung kiểm tra:*

- Việc ghi sổ theo dõi VBQPPL; sổ theo dõi việc gửi văn bản đến cơ quan có thẩm quyền kiểm tra.

- Việc tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản QPPL gồm: Công tác lập đề nghị xây dựng văn bản; tổ chức lấy ý kiến các ngành có liên

quan, người dân (nếu có); công tác thẩm định, thẩm tra, góp ý dự thảo văn bản; niêm yết văn bản theo quy định của pháp luật.

- Thẩm quyền ban hành văn bản (thẩm quyền về nội dung và hình thức).

- Nội dung VBQPPL (tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của VBQPPL được ban hành).

- Căn cứ ban hành; thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản; hiệu lực thi hành.

*c) Hình thức kiểm tra:*

Giao Phòng Tư pháp phối hợp với các ngành liên quan giúp UBND huyện tổ chức tự kiểm tra đối với các VBQPPL do HĐND, UBND huyện ban hành và báo cáo HĐND, UBND huyện theo dõi, chỉ đạo.

*d) Cơ quan chủ trì:* Phòng Tư pháp huyện.

*đ) Cơ quan phối hợp:* TT HĐND và các Ban HĐND huyện; Văn phòng HĐND&UBND huyện và các phòng, ban có liên quan.

*e) Thời gian kiểm tra:* Thực hiện kiểm tra thường xuyên. Đối với báo cáo tự kiểm tra năm hoàn thành trước 15/01/2023.

## **1.2. Công tác kiểm tra theo thẩm quyền**

*a) Đối tượng kiểm tra:* VBQPPL; văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức VBQPPL; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức và nội dung như VBQPPL do HĐND, UBND cấp xã hoặc cơ quan, người có thẩm quyền ở cấp xã ban hành.

*b) Nội dung kiểm tra:*

- Việc triển khai thực hiện Luật Ban hành VBQPPL năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Quyết định số 78/2017/QĐ- UBND ngày 18/12/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy chế về kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Việc ghi sổ theo dõi VBQPPL; việc gửi văn bản đến cơ quan có thẩm quyền kiểm tra.

- Việc tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành VBQPPL gồm: Công tác lập đề nghị xây dựng văn bản; tổ chức lấy ý kiến các ngành có liên quan, người dân (nếu có); công tác thẩm tra, góp ý dự thảo văn bản; niêm yết văn bản theo quy định của pháp luật.

- Thẩm quyền ban hành văn bản (thẩm quyền về nội dung và hình thức).

- Nội dung VBQPPL (tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của VBQPPL được ban hành).

- Căn cứ ban hành; thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản; hiệu lực thi hành.

*c) Hình thức kiểm tra:*

Giao Phòng Tư pháp giúp UBND huyện thành lập Tổ kiểm tra và tổ chức kiểm tra trực tiếp tại UBND cấp xã hoặc kiểm tra theo thẩm quyền đối với các văn

bản do HĐND, UBND cấp xã ban hành gửi đến Phòng Tư pháp và báo cáo UBND huyện theo dõi, chỉ đạo.

*d) Cơ quan chủ trì:* Phòng Tư pháp huyện.

*đ) Cơ quan phối hợp:* Các phòng có liên quan và UBND cấp xã.

*e) Thời gian kiểm tra:*

- Tổ chức kiểm tra tại UBND cấp xã: Hoàn thành trước tháng 10/2022.

- Kiểm tra văn bản do HĐND, UBND cấp xã gửi lên Phòng Tư pháp: Hoàn thành trước 15/01/2023.

## **2. Công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL do HĐND, UBND huyện và cấp xã ban hành**

- *Nội dung:* Thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL của HĐND, UBND huyện và cấp xã còn hiệu lực và sẽ có hiệu lực để sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản mới hoặc đình chỉ, thay thế, bãi bỏ cho phù hợp với quy định của Luật Ban hành VBQPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ; kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND cùng cấp ban hành Quyết định công bố Danh mục văn bản còn hiệu lực, hết hiệu lực, ngưng hiệu lực; báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa theo quy định.

- *Tham mưu thực hiện:* Phòng Tư pháp huyện; công chức Tư pháp - Hộ tịch.

- *Phối hợp thực hiện:* Văn phòng HĐND&UBND huyện; các phòng, ban có liên quan của huyện; các ban, ngành và công chức chuyên môn cấp xã;

- *Thời gian thực hiện:*

+ Đối với huyện: Phòng Tư pháp tham mưu trình UBND huyện nội dung báo cáo và công bố kết quả rà soát, hệ thống hóa VBQPPL trước ngày 15/01/2023.

+ Đối với UBND cấp xã: Công bố kết quả rà soát, hệ thống hóa VBQPPL của địa phương và báo cáo UBND huyện (qua Phòng Tư pháp) chậm nhất ngày 20/01/2023.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Tư pháp huyện**

- Tham mưu, giúp UBND huyện xây dựng báo cáo công tác xây dựng và ban hành VBQPPL của UBND, UBND huyện theo Kế hoạch của UBND tỉnh, Sở Tư pháp.

- Giúp Chủ tịch UBND huyện thường xuyên thực hiện việc tự kiểm tra các VBQPPL do HĐND, UBND huyện ban hành; kiểm tra theo thẩm quyền VBQPPL của HĐND, UBND cấp xã ban hành năm 2022.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra văn bản theo thẩm quyền đảm bảo các nội dung theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Tổ chức rà soát, hệ thống hóa VBQPPL của HĐND, UBND huyện ban hành; kịp thời trình Chủ tịch UBND huyện ký ban hành Quyết định công bố Danh mục văn bản còn hiệu lực, hết hiệu lực, ngưng hiệu lực theo quy định.

- Tổng hợp, trình UBND huyện báo cáo kết quả công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn huyện **trước ngày 24/01/2023** để báo cáo UBND tỉnh, Sở Tư pháp theo quy định.

## **2. Các phòng, ban, ngành thuộc huyện**

- Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện thường xuyên tổ chức tự kiểm tra, rà soát VBQPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

- Phối hợp kịp thời với Phòng Tư pháp huyện cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ tự kiểm tra, rà soát VBQPPL do HĐND, UBND huyện ban hành.

## **3. Ủy ban nhân dân cấp xã**

- Trên cơ sở Kế hoạch này, UBND cấp xã có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện công tác tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL tại địa phương.

- Thường xuyên tổ chức tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL của địa phương và báo cáo kết quả về UBND huyện (qua Phòng Tư pháp huyện) **trước ngày 20/01/2023** để tổng hợp.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL của cấp nào do ngân sách cấp đó tự đảm bảo. Các cơ quan, đơn vị và địa phương chủ động bố trí kinh phí cho công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL từ nguồn kinh phí thường xuyên cấp cho đơn vị từ đầu năm.

- Kinh phí thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL do HĐND, UBND huyện, cấp xã ban hành năm 2022 của huyện từ nguồn kinh phí được UBND huyện phân bổ chi nguồn mục tiêu của Phòng Tư pháp năm 2022.

- Việc sử dụng kinh phí theo hướng dẫn của cơ quan tài chính và quy định pháp luật hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2022 trên địa bàn huyện Tuy Phước. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh bằng văn bản về UBND huyện (qua Phòng Tư pháp huyện) để được xem xét, hướng dẫn kịp thời./.